

Số: 01.2026/BC-TRS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2025)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng : CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HẢI
- Địa chỉ trụ sở chính : 106-112 Đồng Văn Cống, Phường Cát Lái, TP. HCM
- Điện thoại : 028 3925 0222
- Vốn điều lệ : 75.240.340.000 đồng
- Mã chứng khoán : TRS
- Mô hình quản trị công ty : Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản

1. Các cuộc họp của Đại Hội đồng cổ đông (Báo cáo năm 2025):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01.2025/BBH-ĐHĐCĐ	28/05/2025	Biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

2. Các Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông (Báo cáo năm 2025):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01.2025/NQ-ĐHĐCD	28/05/2025	Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Báo cáo năm 2025):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị :

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông ĐỖ VĂN MƯỜI	Chủ tịch HĐQT	26/05/2023	
2	Ông NGUYỄN VĂN QUÝ	Thành viên HĐQT	22/05/2023	
3	Ông TRẦN VIỆT HUY	Thành Viên HĐQT	22/05/2023	
4	Ông NGUYỄN THÀNH ĐỒNG	Thành Viên HĐQT không điều hành	22/05/2023	
5	Ông LÊ QUÝ NGHĨA	Thành viên HĐQT	22/05/2023	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông ĐỖ VĂN MƯỜI	12	100%	
2	Ông NGUYỄN VĂN QUÝ	12	100%	
3	Ông TRẦN VIỆT HUY	12	100%	
4	Ông NGUYỄN THÀNH ĐỒNG	12	100%	
5	Ông LÊ QUÝ NGHĨA	12	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Thực hiện theo đúng các quy định của Pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Không có.

5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2025):

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01.2025/NQ-HĐQT	18/03/2025	Thông qua vấn đề gia hạn và triển khai kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2025	5/5
2	02.2025/NQ-HĐQT	18/03/2025	Bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng	5/5
3	03.2025/NQ-HĐQT	11/04/2025	Thông qua việc vay vốn, thế chấp tài sản tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi Nhánh Hồ Chí Minh	5/5
4	04.2025/NQ-HĐQT	17/04/2025	Thông qua việc điều chỉnh ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	5/5
5	05.2025/NQ-HĐQT	13/06/2025	Thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Chiến lược trực thuộc Hội đồng quản trị	5/5
6	06.2025/NQ-HĐQT	01/07/2025	Miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc, Giám đốc điều hành	5/5
7	07.2025/NQ-HĐQT	01/07/2025	Bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc, Giám đốc điều hành	5/5
8	08.2025/NQ-HĐQT	12/08/2025	Triển khai thực hiện phương án trả cổ tức năm 2024 bằng tiền và cổ phiếu	5/5
9	09.2025/NQ-HĐQT	27/08/2025	Phân công người đại diện pháp luật ký kết các giao dịch tại các Ngân hàng và tổ chức tín dụng	5/5
10	10.2025/NQ-HĐQT	07/10/2025	Tăng vốn điều lệ sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2024	5/5
11	11.2025/NQ-HĐQT	10/10/2025	Thông qua giá bán tài sản – Nhà kho tại Phường Dĩ An, TP Hồ Chí Minh và Giao cho ông Đỗ Văn Mười thay mặt Công ty ký Hợp đồng sang nhượng Tài sản	5/5
12	12.2025/NQ-HĐQT	29/10/2025	Giải thể chi nhánh Bình Dương của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Hàng Hải	5/5
13	13.2025/NQ-HĐQT	03/11/2025	Thông qua việc vay vốn, phát hành bảo lãnh tại Ngân hàng TMCP Quân đội – CN Sài Gòn	5/5

III. BAN KIỂM SOÁT (Báo cáo năm 2025):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày kết thúc là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông PHẠM XUÂN KHỎA	Trưởng BKS	22/05/2023		Cử nhân
2	Bà TRẦN THỊ TUYẾT LINH	Thành viên BKS	22/05/2023		Cử nhân
3	Bà NGUYỄN THỊ VIỆT KIỀU	Thành viên BKS	22/05/2023		Cử nhân Luật

2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông PHẠM XUÂN KHỎA	3	100%	100%	
2	Bà TRẦN THỊ TUYẾT LINH	3	100%	100%	
3	Bà NGUYỄN THỊ VIỆT KIỀU	3	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS:

- Giám sát việc thực hiện Điều lệ công ty, Quy chế quản trị Công ty.
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT
- Giám sát việc thực hiện Công bố thông tin theo quy định
- Theo dõi việc thực thi kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Ban điều hành
-

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc ...:

Ban kiểm soát nhận được sự hỗ trợ từ HĐQT, Ban điều hành Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ trong năm 2025.

5. Hoạt động khác của BKS:

Không có.

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông NGUYỄN VĂN QUÝ	23/12/1965	Cử nhân kinh tế vận tải	12/09/2007
2	Ông ĐỖ VĂN MƯỜI	08/08/1972	Cử nhân Tài chính; Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh;	08/05/2008
3	Ông TRẦN VIỆT HUY	10/06/1972	Cử nhân chuyên ngành Điện tàu thủy; Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	08/05/2008
4	Ông HỒ TRỌNG BÌNH	14/08/1973	Cử nhân Đại học Ngoại thương	01/12/2020

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà ĐÀO NGỌC TRANG	15/07/1977	Cử nhân Tài chính – Kế toán	18/03/2025

VI. Đào tạo về quản trị công ty: *Đã thực hiện*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác đã tham gia theo quy định về quản trị công ty

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	ĐỖ VĂN MƯỜI	033C013234	Chủ tịch HĐQT – Giám Đốc Tài Chính						
2	NGUYỄN VĂN QUÝ	033C012597	Thành viên HĐQT – Giám đốc điều hành						

3	TRẦN VIỆT HUY	021C056767	Thành viên HĐQT – Tổng Giám Đốc						
4	LÊ QUÝ NGHĨA		Thành viên HĐQT						Đại diện phần vốn của Công ty CP XNK và HTĐT GTVT (Tracimexco)
5	NGUYỄN THÀNH ĐỒNG		Thành viên HĐQT không điều hành						
6	HỒ TRỌNG BÌNH	033C013213	GĐ Nghiệp vụ						
7	ĐÀO NGỌC TRANG	033C013252	Kế toán trưởng			18/03/2025			
8	PHẠM XUÂN KHỎA	033C013445	Trưởng BKS						
9	TRẦN THỊ TUYẾT LINH		Thành viên BKS						
10	NGUYỄN THỊ VIỆT KIỀU		Thành viên BKS - Người phụ trách Quản trị Công ty						
11	NGUYỄN THỊ HUYỀN BẢO	033C013209	Phó phòng TCKT - Người phụ trách Quản trị Công ty						
12	Công ty CP XNK và Hợp tác đầu tư Giao thông vận tải (Tracimexco)								Cổ đông lớn (tỷ lệ CP nắm giữ 16,13% do ông Lê Quốc Tuấn đại diện pháp luật, có ông Lê Quý Nghĩa (CT HĐQT) là đại diện vốn góp tham gia HĐQT tại CTCPT và DV Hàng Hải)

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.
Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát. Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):
Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	ĐỖ VĂN MƯỜI	033C013234	Chủ tịch HĐQT – Giám Đốc Tài Chính			1.275.140	16,95%	
1.1	Đỗ Văn Diêu					0	0%	Cha ruột
1.2	Nguyễn Thị Bảy					0	0%	Mẹ ruột
1.3	Nguyễn Thị Lang					0	0%	Mẹ vợ
1.4.	Nguyễn Thị Lan Uyên					0	0%	Vợ

1.5	Đỗ Thị Hạnh					0	0%	Em gái
1.6	Đỗ Văn Trí					0	0%	Em trai
1.7	Đỗ Thị Lý					0	0%	Em gái
1.8	Đỗ Thị Lệ					0	0%	Em gái
1.9	Đỗ Quang Lộc					0	0%	Con trai
1.10	Đỗ Quang Tuấn					0	0%	Con trai
1.11	Trần Chí Công					0	0%	Em rể
1.12	Nguyễn Văn Điệp					0	0%	Em rể
1.13	Lê Ngọc Huy					0	0%	Em Dâu
2	NGUYỄN VĂN QUÝ	033C012597	Thành viên HĐQT – Giám đốc điều hành			1.507.674	20,04%	
2.1	Mai Thị Tâm					0	0%	Mẹ
2.2	Trương Thị Tuyết Nhưng					0	0%	Vợ
2.3	Nguyễn Tuấn Phong	033C634783				294.289	3,91%	Con trai
2.4	Nguyễn Hoàng Ngân					0	0%	Con gái
2.5	Trần Ngọc Oanh					0	0%	Anh rể
2.6	Nguyễn Mai Phương					0	0%	Chị gái
2.7	Nguyễn Mai Hương					0	0%	Chị gái
2.8	Nguyễn Thông Thương					3.201	0.04%	Anh trai
2.9	Hoàng Thị Xuân Thu					0	0%	Chị dâu
2.10	Nguyễn Ngọc Anh					0	0%	Em rể
2.11	Nguyễn Thị Xuân Thu					0	0%	Em gái
2.12	Trần Thanh Phong					0	0%	Em rể
2.13	Nguyễn Thị Thanh Hà					0	0%	Em gái
2.14	Trương Chiến Thắng					0	0%	Bố vợ
2.15	Đinh Thị Quý					0	0%	Mẹ vợ
3	TRẦN VIỆT HUY	021C056767	Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc			1.275.172	16,95%	
3.1	Trần Đình Tấn					0	0%	Bố ruột

3.2	Trần Thị Khiêm					0	0%	Mẹ ruột
3.3	Nguyễn Thị Thúy Hạnh					0	0%	Vợ
3.4	Trần Nguyễn Trúc Quỳnh					0	0%	Con ruột
3.5	Trần Việt Hương					0	0%	Con ruột
3.6	Trần Việt Hà Mi					0	0%	Con ruột
3.7	Trần Thị Minh Cảnh					0	0%	Chị ruột
3.8	Ngô Đức Trung					66.794	0,89%	Anh rể
3.9	Trần Việt Thắng					0	0%	Anh ruột
3.10	Phan Thị Minh Duyên					0	0%	Chị dâu
3.11	Nguyễn Trung Kiên					0	0%	Anh vợ
3.12	Nguyễn Xuân Cường					0	0%	Anh vợ
4	NGUYỄN THÀNH ĐỒNG		Thành viên HĐQT không điều hành			361.159	4,80%	
4.1	Nguyễn Liên Hương					8.950	0,12%	Vợ
4.2	Đỗ Thị Thủy					0	0%	Mẹ ruột
4.3	Trần Hải Duy					0	0%	Con ruột
4.4	Nguyễn Thành Nam					0	0%	Con ruột
4.5	Nguyễn Bảo Trung					0	0%	Con dâu
4.6	Nguyễn Mạnh Hùng					0	0%	Em ruột
4.7	Nguyễn Thị Thanh Bình					0	0%	Em ruột
4.8	Nguyễn Thị Thanh Hoa					0	0%	Em ruột
4.9	Ngô Thị Thanh Hà					0	0%	Em dâu
4.10	Phạm Việt Thành					0	0%	Em rể
5	LÊ QUÝ NGHĨA		Thành viên HĐQT			0	0%	Đại diện phần vốn của Công ty CP XNK và HTĐT GTVT (Tracimexco)
5.1	Trần Thị Nở					0	0%	Mẹ ruột
5.2	Lê Quý Dân					0	0%	Anh ruột

5.3	Đỗ Thị Kim Chung					0	0%	Chị dâu
5.4	Lê Thị Ngọc Lan					0	0%	Em ruột
5.5	Nguyễn Phú Hải					0	0%	Em rể
	Tổ chức							
5.6	Công ty Ô Tô Mitsubishi Việt Nam					0	0%	Phó chủ tịch HĐQT
5.7	Công ty Cổ phần Ô Tô Jac Việt Nam					0	0%	TV HĐQT
5.8	Công ty CP XNK và HTĐT GTVT (Tracimexco)					1.213.292	16,12%	Ông Lê Quý Nghĩa là chủ tịch HĐQT của Công ty CP XNK và HTĐT GTVT (Tracimexco) và Đại diện phần vốn 1.213.292 CP tương đương 16.12% của Tracimexco tại TRS
6	HỒ TRỌNG BÌNH	033C013213	GĐ Nghiệp vụ			116.334	1,55%	
6.1	Nguyễn Thị Mỹ Linh					0	0%	Vợ
6.2	Nguyễn Thị Mỹ					0	0%	Mẹ vợ
6.3	Hồ Hải Đăng					0	0%	Con
6.4	Hồ Hải Anh					0	0%	Con
6.5	Nguyễn Thị Thái					0	0%	Mẹ ruột
6.6	Hồ Trọng Minh					0	0%	Ba ruột
6.7	Chu Hoàng Trường An					0	0%	Em dâu
7	PHẠM XUÂN KHỎA	033C013445	Trưởng BKS			9.722	0,13%	
7.1	Trần Thị Phương Thảo					0	0%	Vợ
7.2	Phạm Trần Khánh An					0	0%	Con
7.3	Phạm Xuân Khoa					0	0%	Con

7.4	Phạm Quốc Đông					0	0%	Bố đẻ
7.5	Nguyễn Thị Nhu					0	0%	Mẹ đẻ
7.6	Phạm Xuân Dương					0	0%	Anh ruột
7.7	Đinh Thị Xuân Thủy					0	0%	Chị dâu
7.8	Phạm Xuân Khương					0	0%	Anh ruột
7.9	Triệu Thị Hạnh					0	0%	Chị Dâu
7.10	Trần Minh Quân					0	0%	Bố vợ
7.11	Nguyễn Thị Hồng					0	0%	Mẹ Vợ
8	Trần Thị Tuyết Linh		Thành viên BKS – Phó Phòng Vận hành			39.471	0,52%	
8.1	Đào Quốc Hưng					0	0%	Chồng
8.2	Trần Thị Kim					0	0%	Mẹ chồng
8.3	Đào Minh Hoàng					0	0%	Con
8.4	Đào Trần Minh Hương					0	0%	Con
8.5	Trần Xuân Minh					0	0%	Bố ruột
8.6	Nguyễn Thị Tuyết					0	0%	Mẹ ruột
8.7	Trần Thị Tuyết Uyên					0	0%	Chị
8.8	Trần Thị Tuyết Trâm					0	0%	Chị
8.9	Trương Quang Phúc					0	0%	Anh rể
8.10	Trần Thị Tuyết Thi					0	0%	Em
8.11	Huỳnh Văn Hai					0	0%	Em rể
9	NGUYỄN THỊ VIỆT KIỀU		Thành viên BKS – Trưởng phòng hành chính nhân sự			0	0%	
9.1	Lê Trọng Tài					0	0%	Chồng
9.2	Lê Khánh Vi					0	0%	Con ruột
9.3	Nguyễn Thị Thúy					0	0%	Mẹ ruột

9.4	Nguyễn Văn Quang					0	0%	Cha ruột
9.5	Nguyễn Thị Ngọc					0	0%	Chị ruột
9.6	Nguyễn Quang Viễn					0	0%	Anh Rể
9.7	Nguyễn Thị Việt Trinh					0	0%	Chị ruột
9.8	Ngô Thanh Điền					0	0%	Anh rể
9.9	Nguyễn Xuân Cao					0	0%	Anh ruột
9.10	Hoàng Thị Thủy					0	0%	Chị dâu
9.11	Nguyễn Thị Việt Oanh					0	0%	Em ruột
9.12	Nguyễn Hòa Giang					0	0%	Em rể
10	NGUYỄN THỊ HUYỀN BẢO	033C013209	Phó phòng KT - TC kiêm Người Quản trị Công ty			0	0%	
10.1	NGUYỄN THỊ BÌNH					0	0%	Mẹ ruột
10.2	NGUYỄN THỊ MAI BÍCH					0	0%	Chị ruột
10.3	NGUYỄN XUÂN BÁ					0	0%	Anh ruột
10.4	NGUYỄN THỊ THANH BÌNH					0	0%	Chị ruột
10.5	NGUYỄN THỊ HOA BAN					0	0%	Chị ruột
10.6	NGUYỄN THỊ NGỌC					0	0%	Mẹ chồng
10.7	PHẠM NGỌC TUẤN					0	0%	Chồng
10.8	PHẠM HOÀNG KIM NGÂN					0	0%	Con ruột
10.9	PHẠM BẢO NAM					0	0%	Con ruột
10.10	NGUYỄN THÁI TẤN					0	0%	Anh rể
10.11	PHAN VIỆT HỒNG					0	0%	Anh rể
11.1	Đào Ngọc Trang	033C013252				12.216	0,16%	
11.2	Lê Hồng Sơn					0	0%	Chồng
11.3	Lê Khang Thịnh					0	0%	Con

11.4	Lê Ngọc Khánh					0	0%	Con
11.5	Đào Công Me					0	0%	Bố đẻ
11.6	Hồ Thị Hoa					0	0%	Mẹ đẻ
11.7	Lê Thành Thật					0	0%	Bố chồng
11.8	Đặng Thị Hào					0	0%	Mẹ chồng
11.9	Đào Lê Mai					0	0%	Em ruột
11.10	Trịnh Hữu Nhân					0	0%	Em rể
11.11	Đào Công Lê					0	0%	Em ruột
11.12	Nguyễn Đoàn Khánh Minh					0	0%	Em dâu
12	Công ty CP XNK và Hợp tác đầu tư Giao thông vận tải (Tracimexco)					1.213.292	16,13%	Cổ đông lớn (tỷ lệ CP nắm giữ 16,13% do ông Lê Quốc Tuấn đại diện pháp luật, có ông Lê Quý Nghĩa là đại diện vốn góp tham gia HĐQT)

3. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	ĐỖ VĂN MƯỜI		1.108.818	16,94%	1.275.140	16,95%	Cổ tức 2024: 166.322 cp
2	TRẦN VIỆT HUY		1.108.846	16,94%	1.275.172	16,95%	Cổ tức 2024: 166.326 cp
3	NGUYỄN VĂN QUÝ		1.311.021	20,03%	1.507.674	20,04%	Cổ tức 2024: 196.653 cp
4	NGUYỄN THÀNH ĐỒNG		314.052	4,80%	361.159	4,80%	Cổ tức 2024: 47.107 cp

5	LÊ QUÝ NGHĨA	Đại diện phần vốn của Công ty CP XNK và HTĐT GTVT (TRACIMEXCO)	1.055.037	16,12%	1.213.292	16,13%	Cổ tức 2024: 158.255cp
6	PHẠM XUÂN KHỎA		8.454	0,13%	9.722	0,13%	Cổ tức 2024: 1.268 cp
7	TRẦN THỊ TUYẾT LINH		34.323	0,52%	39.471	0,52%	Cổ tức 2024: 5.148 cp
8	ĐÀO NGỌC TRANG		10.623	0,16%	12.216	0,16%	Cổ tức 2024: 1.593 cp
9	HỒ TRỌNG BÌNH		101.160	1,55%	116.334	1,55%	Cổ tức 2024: 15.174 cp
10	NGUYỄN TUẤN PHONG	Con ruột GD Điều hành	255.904	3,91%	294.289	3,91%	Cổ tức 2024: 38.385 cp
11	NGUYỄN THÔNG THƯƠNG	Anh trai GD Điều hành	2.784	0,04%	3.201	0,04%	Cổ tức 2024: 417 cp
12	NGUYỄN THỊ XUÂN THU	Em gái GD Điều hành	601	0,01%	0	0,00%	Bán 601 cổ phiếu
13	NGÔ ĐỨC TRUNG	Anh rể Tổng Giám đốc	58.082	0,89%	66.794	0,89%	Cổ tức 2024: 8.712 cp
14	NGUYỄN LIÊN HƯƠNG	Vợ TV HĐQT	7.783	0,12%	8.950	0,12%	Cổ tức 2024: 1.167 cp

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



ĐỖ VĂN MƯỜI